



Mối quan hệ :

Một Giảng viên có thể phụ trách dạy nhiều Lớp học phần khác nhau, nhưng mỗi Lớp học phần tại một thời điểm chỉ do một Giảng viên đứng lớp.

Một Môn học (ví dụ: Cơ sở dữ liệu) có thể mở nhiều Lớp học phần ở các khung giờ khác nhau. Mỗi Lớp học phần chỉ thuộc về duy nhất một Môn học.

Một Sinh viên được đăng ký nhiều Lớp học phần. Ngược lại, một Lớp học phần cũng có nhiều Sinh viên theo học.

Thực thể Sinh viên (Student):

- Khóa chính: MaSV (Mã sinh viên) là thuộc tính định danh duy nhất cho mỗi sinh viên.
- Các thuộc tính khác: HoTen, NgaySinh, GioiTinh, Email, Khoa.

Thực thể Môn học (Course):

- Khóa chính: MaMon (Mã môn học) dùng để phân biệt các môn học khác nhau.
- Các thuộc tính khác: TenMon, SoTinChi, KhoaPhuTrach.

② Thực thể Giảng viên (Instructor):

- Khóa chính: MaGV (Mã giảng viên) là định danh duy nhất của giảng viên trong hệ thống.
- Các thuộc tính khác: HoTen, HocVi, Email, Khoa.

② Thực thể Lớp học phần (Class\_Section):

- Khóa chính: MaLHP (Mã lớp học phần).
- Khóa ngoại 1: MaMon liên kết đến thực thể Môn học để xác định lớp này dạy môn nào.

- Khóa ngoại 2: MaGV liên kết đến thực thể Giảng viên để xác định ai là người dạy lớp này.
- Các thuộc tính khác: HocKy, NamHoc, PhongHoc.

② Thực thể Đăng ký (Enrollment) - Bảng trung gian:

- Khóa chính: Là sự kết hợp của (MaSV, MaLHP) để đảm bảo một sinh viên không đăng ký trùng một lớp nhiều lần.
- Khóa ngoại 1: MaSV liên kết đến thực thể Sinh viên.
- Khóa ngoại 2: MaLHP liên kết đến thực thể Lớp học phần.